

**ẢNH HƯỞNG CỦA THÔNG TƯ SỐ 40/2021/TT-BTC ĐỐI VỚI CÔNG
TÁC KẾ TOÁN THUẾ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP HOẠT ĐỘNG
TRONG LĨNH VỰC PHÂN PHỐI HÀNG HÓA**

Vũ Thị Minh¹, Đàm Phương Lan²

Tóm tắt

Ngày 01/6/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hiệu lực từ ngày 01/8/2021. Đây là một thông tư mới với nhiều thay đổi quan trọng, có ảnh hưởng đến hoạt động kê khai và báo cáo thuế đối với các cá nhân kinh doanh, hộ kinh doanh. Đặc biệt ảnh hưởng đến công tác kế toán ở các doanh nghiệp có thực hiện các chương trình khuyến mại, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối hàng hóa, thực hiện chương trình khuyến mại theo ủy quyền của nhà cung cấp. Bài viết trao đổi những điểm mới của thông tư 40/2021/TT-BTC (Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2021) so với quy định của Chương I, II Thông tư 92/2015/TT-BTC (Hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2021) và những ảnh hưởng của thông tư này tới tổ chức công tác kế toán thuế khi doanh nghiệp thực hiện hoạt động khuyến mại hàng hóa cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp giúp tháo gỡ các khó khăn trong công tác kế toán thuế doanh nghiệp này, thực hiện công tác kế toán hiệu quả, theo đúng quy định của nhà nước.

Từ khóa: Thông tư số 40/2021/TT-BTC, hộ kinh doanh, phân phối hàng hóa, kế toán thuế.

**IMPACTS OF CIRCULAR 40/2021/TT-BTC ON TAX ACCOUNTING OF
BUSINESSES OPERATING IN THE FIELD OF DISTRIBUTION OF GOODS**

Abstract

On June 1st, 2021, the Ministry of Finance issued Circular No. 40/2021/TT-BTC guiding value-added tax, personal income tax and tax management for business households and individuals. effective from August 1st, 2021. This is a new circular with many important changes, affecting tax declaration and reporting activities for business households and individuals, especially in businesses that implement promotional programs - those operating in the field of distribution of goods and implementing promotional programs as authorized by suppliers. This article discusses new points of Circular 40/2021/TT-BTC (effective from August 1st, 2021) compared with the provisions in Chapters I and II of Circular 92/2015/TT-BTC (expired from August 1st, 2021) and the effects of this Circular on the organization of tax accounting when businesses conduct promotional activities for business households and individuals. On that basis, the article proposes a number of solutions to help remove difficulties in corporate tax accounting to implement accounting work effectively in accordance with state regulations.

Keywords: Circular 40/2021/TT-BTC, business households, distribution of goods, tax accounting.

JEL classification: M, M4.

1. Giới thiệu về hộ kinh doanh, doanh nghiệp phân phối và Thông tư 40/2021/TT-BTC

Trong những năm qua hoạt động thương mại, dịch vụ của cả nước phát triển nhanh, liên tục tăng dần qua các năm. Phát triển thị trường trong nước được đẩy mạnh, bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa, tập trung chủ yếu ở các mặt hàng nhu yếu phẩm, thương mại trong nước ngày càng được cải thiện, nhất là hệ thống bán buôn, bán lẻ... là những dấu ấn của thị trường trong nước năm 2020. Theo đánh giá của Ban Kinh tế Trung ương, kinh tế tư nhân ở nước ta chủ yếu vẫn là kinh tế hộ gia đình, cá thể và khu vực kinh tế này chiếm khoảng trên

30% GDP. Hộ kinh doanh là một trong những mô hình phổ biến, góp phần quan trọng trong việc phát triển của nền kinh tế, phục vụ nhu cầu tiêu dùng ở nhiều phân khúc khác nhau

Thuật ngữ “**hộ kinh doanh**” chính thức được sử dụng tại các văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam từ năm 2006. Pháp luật về doanh nghiệp không quy định khái niệm về hộ kinh doanh. Hộ kinh doanh được hiểu dựa trên những đặc điểm về nhân sự, hoạt động kinh doanh. Nghị định 01/2021/NĐ-CP quy định: “*Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài*

sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ. Trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh thì ủy quyền cho một thành viên làm đại diện hộ kinh doanh. Cá nhân đăng ký hộ kinh doanh, người được các thành viên hộ gia đình ủy quyền làm đại diện hộ kinh doanh là chủ hộ kinh doanh”.

Doanh nghiệp phân phối (Nhà phân phối) là một đơn vị trung gian có vai trò chủ yếu là phân phối các sản phẩm, hàng hóa từ nhà sản xuất đến các đại lý cấp dưới hoặc các cửa hàng nhỏ lẻ. Nhà phân phối sẽ mua các sản phẩm, hàng hóa từ nhà sản xuất, thường dự trữ tại kho của nhà phân phối rồi bán lại cho các đại lý cấp dưới hoặc các cửa hàng nhỏ lẻ (Hộ kinh doanh hoặc cá nhân kinh doanh). Và các đơn vị này sẽ bán trực tiếp các sản phẩm, hàng hóa cho người tiêu dùng. Hầu hết nhà

phân phối được nhà sản xuất sản phẩm chỉ định và ủy quyền cung cấp sản phẩm, hàng hóa trên thị trường trong một khu vực cụ thể như tỉnh, thành phố, quận (huyện),... Khi đó, nhà sản xuất đảm bảo không cung cấp thêm sản phẩm, hàng hóa cho bất cứ một đơn vị khác trong cùng khu vực.

Nhà phân phối trở thành nơi cung cấp duy nhất cho các đại lý, cửa hàng nhỏ lẻ (hộ kinh doanh, các nhân kinh doanh) tại khu vực. Tuy nhiên, nhà phân phối cũng cần đảm bảo không bán hàng trực tiếp cho người tiêu dùng mà không thông qua các đại lý, cửa hàng nhỏ lẻ.

Do vậy, lượng khách hàng chính của nhà phân phối là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trên địa bàn.



Hình 1: Quy trình hoạt động của Nhà phân phối

Nguồn: Misa.com.vn

Trước đây, quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành về thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống thì thuộc trường hợp không phải nộp thuế GTGT và không phải nộp thuế TNCN theo quy định pháp luật về thuế GTGT và thuế TNCN. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có trách nhiệm khai thuế chính xác, trung thực, đầy đủ và nộp hồ sơ thuế đúng hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế theo quy định; Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định nộp thuế theo từng

lần phát sinh. Đối với các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thuộc trường hợp nộp thuế theo 2 phương pháp trên thì áp dụng nộp thuế theo phương pháp khoán.

Nhằm cải cách công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo hướng đơn giản, khuyến khích hộ lên doanh nghiệp, cải cách công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh hoạt động trong chuỗi cung ứng hàng hóa, dịch vụ cho doanh nghiệp, ngày 01/6/2021, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có hiệu lực từ ngày 01/8/2021. Đây là một thông tư mới với nhiều thay đổi quan trọng, có ảnh hưởng đến hoạt động công tác kế toán ở các doanh nghiệp có thực

hiện các chương trình khuyến mại, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối hàng hóa, thực hiện chương trình khuyến mại theo ủy quyền của nhà cung cấp. Bài viết tóm tắt những điểm mới của thông tư 40/2021/TT-BTC (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2021) so với quy định của Chương I, II Thông tư 92/2015/TT-BTC (hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/08/2021) và những ảnh hưởng của thông tư này tới tổ chức công tác kế toán thuế khi doanh nghiệp thực hiện hoạt động khuyến mại hàng hóa cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh... từ đó đề xuất các giải pháp giúp kế toán thuế doanh nghiệp thực hiện công tác kế toán hiệu quả, theo đúng quy định của nhà nước.

2. Một số điểm mới của Thông tư số 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Một là, nội dung thông tư đã làm rõ khái niệm hộ kinh doanh; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn mà trước đây chưa có quy định cụ thể.

“Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn” là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có quy mô về doanh thu, lao động đáp ứng từ mức cao nhất về tiêu chí của doanh nghiệp siêu nhỏ trở lên, cụ thể như sau: hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và lĩnh vực công nghiệp, xây dựng có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 3 tỷ đồng trở lên; hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm từ 10 người trở lên hoặc tổng doanh thu của năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên (khoản 2 Điều 3).

Hai là, thông tư đã giải thích rõ từng phương pháp nộp thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. Phương pháp nộp thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh bao gồm các phương pháp sau:

+ Phương pháp kê khai (khoản 3,4 điều 3): “Phương pháp kê khai” là phương pháp khai thuế, tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thực tế phát sinh theo kỳ tháng hoặc quý. “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai” là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh quy mô lớn; hộ kinh doanh, cá nhân kinh

doanh chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

+ Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh (khoản 5,6 điều 3): “Phương pháp khai thuế theo từng lần phát sinh” là phương pháp khai thuế, tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu thực tế từng lần phát sinh. “Cá nhân kinh doanh nộp thuế theo từng lần phát sinh” là cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm kinh doanh cố định.

+ Phương pháp khoán (khoản 7,8,9 điều 3): “Phương pháp khoán” là phương pháp tính thuế theo tỷ lệ trên doanh thu khoán do cơ quan thuế xác định để tính mức thuế khoán theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế. “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán” là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, trừ trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp nộp thuế theo phương pháp kê khai và cá nhân kinh doanh thuộc trường hợp nộp thuế theo từng lần phát sinh. “Mức thuế khoán” là tiền thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước phải nộp của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán do cơ quan thuế xác định theo quy định tại Điều 51 Luật Quản lý thuế.

Việc quy định cụ thể các phương pháp nộp thuế trong văn bản nhà nước giúp người nộp thuế dễ dàng xác định mình thuộc đối tượng nào, thuận lợi cho công tác thu nộp thuế.

Ba là, thông tư quy định chế độ kế toán khi nộp thuế theo phương pháp kê khai đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh. “Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ. Trường hợp hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực, ngành nghề có căn cứ xác định được doanh thu theo xác nhận của cơ quan chức năng thì không phải thực hiện chế độ kế toán. (khoản 4 điều 5). Do vậy, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai không phải quyết toán thuế.

Bốn là, quy định rõ về tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân: “Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân” là tổ chức thỏa thuận với cá nhân về việc cùng đóng góp tài sản, công sức để thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, cùng hưởng lợi, cùng chịu trách nhiệm theo quy định

tại Điều 504 Bộ Luật Dân sự ngày 24/11/2015 và các văn bản hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có).

Năm là, bổ sung đối tượng có trách nhiệm kê khai, nộp thuế thay cho cá nhân. Căn cứ khoản 1 điều 8 Thông tư 40/2021/TT-BTC quy định tổ chức, cá nhân khai thuế, nộp thuế thay cho cá nhân trong các trường hợp sau đây.

1. Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân trong các trường hợp sau đây:

a) Tổ chức thuê tài sản của cá nhân mà trong hợp đồng thuê tài sản có thỏa thuận bên đi thuê là người nộp thuế;

b) Tổ chức hợp tác kinh doanh với cá nhân;

c) Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác cho hộ khoán;

d) Tổ chức tại Việt Nam là đối tác của nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài (không có cơ sở thường trú tại Việt Nam) thực hiện chi trả thu nhập từ sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số cho cá nhân theo thỏa thuận với nhà cung cấp nền tảng số ở nước ngoài;

đ) Tổ chức là chủ sở hữu sản phẩm giao dịch thương mại điện tử thực hiện việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân theo lộ trình của cơ quan thuế. Trong thời gian chưa thực hiện được việc khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân, tổ chức là chủ sở hữu sản phẩm giao dịch thương mại điện tử phải có trách nhiệm cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của cá nhân thông qua sản phẩm theo yêu cầu của cơ quan thuế theo quy định của pháp luật như: họ tên; số định danh cá nhân hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; mã số thuế; địa chỉ; email; số điện thoại liên lạc; hàng hóa, dịch vụ cung cấp; doanh thu kinh doanh; tài khoản ngân hàng của người bán; thông tin khác liên quan;

e) Tổ chức, cá nhân khai thuế thay, nộp thuế thay cho cá nhân theo ủy quyền của pháp luật dân sự.

Trong khi các văn bản pháp luật trước đó như thông tư 92 chỉ quy định: “Cá nhân ký hợp đồng cho thuê tài sản với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà trong hợp đồng thuê có thỏa thuận bên đi thuê nộp thuế thay thì doanh nghiệp, tổ chức kinh tế có trách nhiệm khấu trừ thuế, khai thuế và nộp thuế

thay cho cá nhân bao gồm cả thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân”.

Sáu là, bổ sung các khoản thu nhập phải chịu thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân:

- Các khoản như thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán nay sẽ phải chịu thuế suất thuế thu nhập cá nhân 0,5% và tỉ lệ doanh thu tính thuế giá trị gia tăng 1%.

- Dịch vụ quảng cáo trên sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số và các dịch vụ khác thuộc nhóm đối tượng tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10% thì chịu thuế thu nhập cá nhân 2% và tỉ lệ doanh thu tính thuế giá trị gia tăng là 5%.

- Các hoạt động thuộc nhóm đối tượng tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10% thì chịu thuế thu nhập cá nhân 1,5% và tỉ lệ doanh thu tính thuế giá trị gia tăng là 3%.

Bảy là quy định về phương pháp tính thuế với cá nhân cho thuê tài sản. Cá nhân kinh doanh bao gồm cả cá nhân cho thuê tài sản có doanh thu 100 triệu đồng/năm trở xuống thì không phải nộp thuế được quy định tại Khoản 1 Điều 9 Thông tư 40.

3. Khó khăn trong công tác kế toán thuế tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực phân phối hàng hóa khi thực hiện Thông tư 40/2021/TT-BTC

Doanh nghiệp phân phối là cầu nối trung gian giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng. Để thực các biện pháp kích cầu tiêu dùng, nhà sản xuất thường đưa ra các chương trình khuyến mãi, hỗ trợ người tiêu dùng. Nhà sản xuất thực hiện chương trình khuyến mãi cho các cửa hàng bán lẻ thông qua nhà phân phối (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Nghị định 81/2018/NĐ-CP). Nhà sản xuất không trực tiếp chi trả khuyến mại cho các cửa hàng bán lẻ. Nhà phân phối có trách nhiệm là trung gian chi trả các khoản khuyến mại bằng hiện vật/tiền cho các cửa hàng bán lẻ (Công ty xuất hóa đơn hàng khuyến mại cho Nhà phân phối). Công ty chỉ ký hợp đồng với Nhà phân phối. Cửa hàng bán lẻ là khách hàng trực tiếp của nhà phân phối.

Theo quy định tại điểm đ, khoản 5, điều 7 của Nghị định 126/2020/ND-CP, hiệu lực từ 5/12/2020 và điểm c, khoản 1, điều 8 của Thông tư 40/2021/TT-BTC, hiệu lực từ 1/8/2021, tổ chức chi trả các khoản hỗ trợ, chiết khấu, khuyến mại... cho hộ khoán phải chịu trách nhiệm kê khai và nộp

thuế thay cho các hộ khoán này. Cụ thể: “*Tổ chức chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán thì tổ chức có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định.*” Với mức Thuế suất: 1% thuế GTGT và 0.5% thuế TNCN

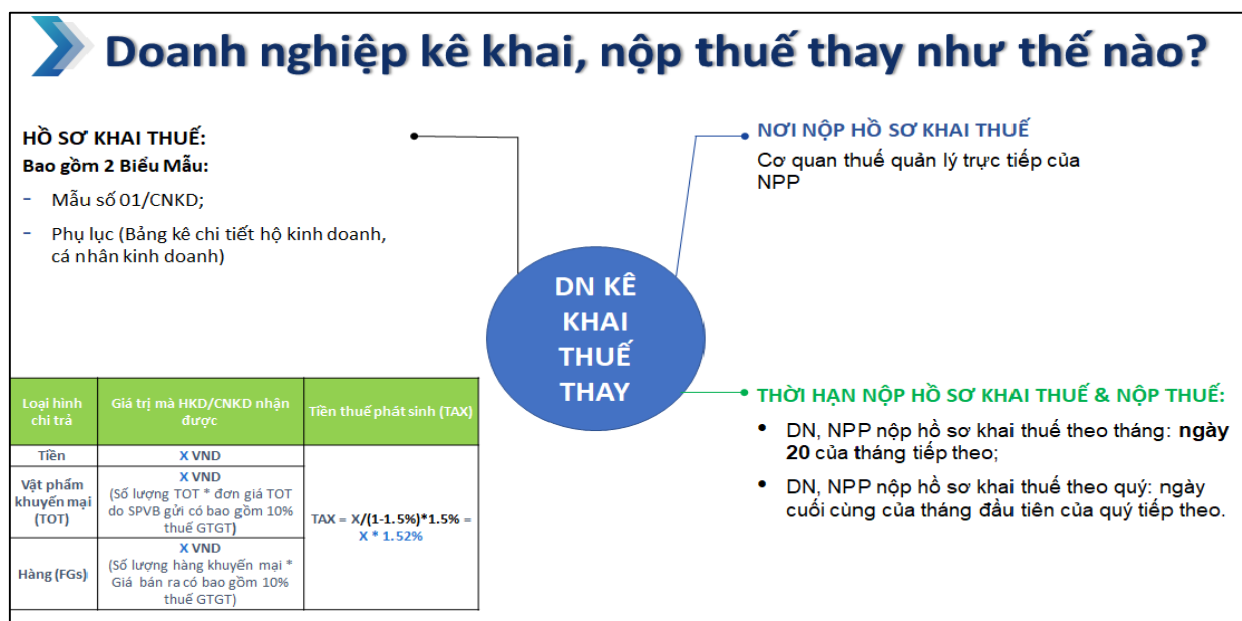
Thông thường, tại các doanh nghiệp phân phối hàng hóa hàng tháng nhà sản xuất đều có chương trình khuyến mại dành cho các cửa hàng bán lẻ (cửa hàng bán lẻ là khách hàng của Công ty và là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) và thực hiện chi trả khuyến mại thông qua doanh nghiệp phân phối. Các chương trình khuyến mại này đều được đăng ký với sở công thương. Trong nội dung chương trình khuyến mại có quy định doanh nghiệp phân phối chịu trách nhiệm chi trả hàng khuyến mại cho cửa hàng bán lẻ hộ cho nhà sản xuất và nhà sản xuất sẽ trả lại tương ứng hàng khuyến mại này cho nhà phân phối (NPP).

Như vậy, các nhà phân phối có nghĩa vụ kê khai thuế thay và nộp thuế khi chi trả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền cho cá nhân là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo

phương pháp khoán. Điều này sẽ làm ảnh hưởng đến việc thực hiện một trong số các tiêu chí KPI đánh giá hiệu quả hoạt động và trách nhiệm của nhà phân phối thường được quy định trong hợp đồng phân phối sản phẩm của hai bên. Trường hợp thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ, các tiêu chí KPI không đạt làm giảm khoản thưởng, hỗ trợ mà Nhà phân phối có thể nhận được từ nhà sản xuất, ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Vậy doanh nghiệp, nhà phân phối kê khai thuế thay, nộp thay HKD, cá nhân kinh doanh này như thế nào?

Tùy từng trường hợp khoán thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền (có thể bằng vật phẩm như ô, dù, cốc, ly...; có thể bằng hàng hóa tương tự) để xác định giá trị khoản tiền thuế kê khai và nộp thay. Hồ sơ kê khai theo mẫu số 01/CNKD được ban hành theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC. Thời hạn nộp hồ sơ kê khai và nộp thuế thay được thực hiện cùng kỳ với thời hạn kê khai và nộp thuế GTGT, thuế TNCN của các doanh nghiệp phân phối (Kê khai theo tháng hoặc theo quý tùy từng đối tượng theo quy định của Luật quản lý thuế hiện hành)



Hình 2: Hồ sơ kê khai, thời hạn kê khai và nộp thuế thay Hộ kinh doanh

Nguồn: tác giả tự tổng hợp

3.1. Một số khó khăn cho Doanh nghiệp, nhà phân phối khi thực hiện áp dụng thông tư 40/2021/TT—BTC

Thứ nhất, trong công tác bán hàng cho các điểm bán lẻ, khó xác định được hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thực hiện đăng ký thuế theo phương pháp khoán hay không. Theo quy định doanh nghiệp, NPP cần kê khai và nộp thuế theo TT40 khi chi trả các khoản sau cho điểm bán là “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán (Hộ khoán)*”: thường, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (theo điểm c, khoản 1, điều 8, TT40). Nhà phân phối không thực hiện kê khai và nộp thuế theo TT40 cho các điểm bán là “*Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch từ 100 triệu đồng trở xuống*” theo hướng dẫn tại điểm 2, điều 4, Thông tư 40/2021/TT-BTC. Nếu căn cứ theo doanh số công ty cung cấp cho các điểm bán hàng tháng, hàng năm để xác định tổng doanh thu của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thì chưa chính xác. Vì ngoài doanh nghiệp hiện đang cung cấp hàng hóa cho điểm bán, còn có nhiều doanh nghiệp cung cấp các mặt hàng khác. Mặt khác, quy định thuế hiện tại chưa có hướng dẫn cụ thể là NPP phải cung cấp văn bản gì cho cơ quan thuế để chứng minh hộ kinh doanh/cá nhân kinh doanh có doanh thu dưới 100 triệu đồng.

Thứ hai, công tác thu thập dữ liệu liên quan đến hồ sơ thuế của hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là khách hàng của doanh nghiệp, nhà phân phối do đặc thù hoạt động thương mại có số lượng lớn khách hàng, cần sự đóng góp công sức không chỉ bộ phận kế toán mà còn các bộ phận khác liên quan như đội ngũ nhân viên bán hàng, đội ngũ phát triển thị trường... Từ đó nảy sinh các vấn đề liên quan đến chính sách hỗ trợ cho nhân viên khi thực hiện công tác này.

Thứ ba, với trường hợp điểm bán thuộc đối tượng kê khai theo quy định của TT40, nếu điểm bán không cung cấp thông tin MST cho doanh nghiệp, nhà phân phối thì kế toán sẽ không thể thực hiện kê khai các tờ khai theo đúng quy định của pháp luật về thuế.

Thứ tư, chưa có hướng dẫn hạch toán kế toán cụ thể đối với khoản nộp thuế thay hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh của doanh nghiệp từ phía nhà nước, gây lung tung trong quá trình hạch toán kế toán, dễ dẫn đến các sai sót

3.2. Một số giải pháp góp phần thực hiện tốt công tác kế toán thuế tại các doanh nghiệp phân phối khi thực hiện thông tư số 40/2021/TT-BTC

Trên cơ sở những khó khăn trong công tác thực hiện thông tư 40/2021/TT—BTC, tác giả mạnh dạn đề xuất một số giải pháp giúp công tác kế toán thuế tại các doanh nghiệp thực hiện đúng và đủ theo tinh thần của thông tư như sau:

- *Về phía các cơ quan nhà nước*: Đây mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật tới mọi doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được biết những quy định mới của thông tư, thời gian áp dụng và có các hướng dẫn cụ thể cả về công tác quản lý thuế và kế toán thuế và các biểu mẫu chứng từ cần thiết áp dụng thống nhất trên toàn quốc.

- *Về phía các doanh nghiệp, nhà phân phối*:

+ Tiếp cận nội dung thông tư, nắm rõ các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động của đơn vị mình. Từ đó tổ chức triển khai thực hiện kê khai và nộp thuế thay hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đối với những khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác.. theo đúng quy định.

+ Nhà sản xuất khi thông qua nhà phân phối để kê khai và nộp thay các khoản chịu thuế TNCN, thuế GTGT cho khách hàng của mình là các hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh cần có các cơ chế, chính sách quản lý các khoản kê khai và nộp thay này, tránh tình trạng chiếm dụng hoặc thực hiện kê khai nộp ngân sách nhà nước không đầy đủ.

+ Tổ chức các hội nghị nhà phân phối để hướng dẫn thực hiện và đưa ra các quy định cụ thể về thời hạn kê khai, các chứng từ cần thiết cho việc thực hiện chi trả khoản thuế liên quan đến quy định của thông tư 40.

+ Tổ chức phối hợp các bộ phận trong hệ thống phân phối để triển khai công tác thu thập thông tin các điểm bán lẻ liên quan đến việc thực hiện thông tư 40. Có các cơ chế đánh giá và khuyến khích hoạt động này thông qua hệ

thống nhân viên bán hàng, nhân viên tiếp thị, giám sát bán hàng, quản lý khu vực... và các bộ phận có liên quan để hỗ trợ công tác kế toán thuế tạo doanh nghiệp và nhà phân phối có đủ thông tin theo quy định.

- Về phía các điểm bán lẻ (hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh): Phối hợp cung cấp thông tin chính xác, thực hiện giám sát các khoản thưởng,

hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền, các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác mà mình được nhận từ các nhà phân phối. Cung cấp thông tin, đối chiếu số liệu cho nhà sản xuất trong những trường hợp cần thiết.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Bộ Tài chính. (2021). *Thông tư 40/2021/TT-BTC hướng dẫn thuế giá trị gia tăng (GTGT), thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.*
- [2]. Bộ Tài Chính. (2015). *Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính.*
- [3]. Chính Phủ .(2020). *Nghị định số 126/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.*
- [4]. Chính Phủ. (2018). *Nghị định số 81/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.*
- [5]. Chính Phủ. (2021). *Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 02 tháng 1 năm 2021 về đăng ký doanh nghiệp.*
- [6]. <https://www.misa.vn/>
- [7]. Quốc hội. (2019). *Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.*
- [8]. Quốc hội. (2015). *Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13.*

Thông tin tác giả:

1. Vũ Thị Minh

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế & QTKD
- Địa chỉ email: vuminh.stg@gmail.com

2. Đàm Phương Lan

- Đơn vị công tác: Trường Đại học Kinh tế & QTKD
- Địa chỉ email: landamphuong@tueba.edu.vn

Ngày nhận bài: 24/11/2021

Ngày nhận bản sửa: 13/2/2022

Ngày duyệt đăng: 28/3/2022